

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN YÊN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 18 - 3 - 2024

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN
TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thu và ông Nguyễn Trung Bang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Yên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 51/2023/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Đoàn Thị H – có đơn xin xử vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn Đông Ngũ, xã Đông Ngũ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn D – có đơn xin xử vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn Đông Ngũ, xã Đông Ngũ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn chị Đoàn Thị H trình bày: chị Hiền kết hôn với anh Nguyễn Văn D vào năm 2021 tại UBND xã Đông Ngũ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh D mãi chơi không quan tâm đến gia đình, vợ chồng luôn xảy ra cãi nhau, từ cuối năm 2022 vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến ai nữa. Nay chị H không còn tình cảm với anh D nên yêu cầu được ly hôn anh D.

Về con chung: vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn D có lời khai trình bày: về điều kiện hoàn cảnh kết hôn như chị H trình bày là đúng. Mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không thể hòa hợp, vợ chồng đã ly thân và không còn quan tâm đến nhau từ năm 2022. Nay chị H xin ly hôn thì anh D cũng đồng ý.

Về con chung: vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có quan điểm: Về tố tụng đã đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung xét thấy chị H và anh D không thể tiếp tục chung sống, hơn nữa cả chị H và anh D đều nhất trí ly hôn nên cho chị H và anh D được ly hôn. Con chung và tài sản chung không có nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa chị H, anh D có đơn xin xử vắng mặt và thể hiện rõ quan điểm về việc giải quyết vụ án, do đó theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tình cảm: trong quá trình giải quyết vụ án chị H và anh D đều xác định không thể tiếp tục chung sống và nhất trí ly hôn. Xét thấy lời trình bày của chị H, anh D trong hồ sơ vụ án thì thấy rằng thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh D đã ở mức độ trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, ngoài ra hiện nay giữa chị H và anh D cũng đã sống ly thân từ cuối năm 2022 không còn quan tâm đến nhau nữa nên cho chị H và anh D được ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: không có con chung nên không đề cập.

[4] Về tài sản chung: chị H và anh D không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị H.

Cho chị Đoàn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn D.

Căn cứ: khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí.

Buộc chị Đoàn Thị H phải nộp 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai số 0004316 ngày 30/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Yên.

Căn cứ Điều 271, 273 – Bộ luật tố tụng dân sự.

Báo cho chị H, anh D vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- THADS huyện Tiên Yên;
- UBND xã Đông Ngũ;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hải